

BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TBV22B2
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2023-2024

STT	MSHS	Họ và tên	Ngày sinh	Côn trùng nông nghiệp(4)	Pháp luật chuyên ngành BVTV(1)	Phương pháp thí nghiệm(2)	Cây trồng 1 - 2(4)	Động vật hại nông nghiệp(1)	Quản lý dịch hại tổng hợp và QLCD(4)	Điểm TB	Xếp loại
1	2256201161347	Nguyễn Phương Bắc	20/12/2007	6.6	8.4	8.9	8.8	8.2	6.9	7.7	Khá
2	2256201161348	Trần Văn Chí Bình	14/12/2007	6.7	8.1	8.6	9.0	7.0	6.9	7.7	Khá
3	2256201161349	Nguyễn Văn Bùng	07/04/2007	2.1	2.3	2.0	2.8	3.2	0.2	1.9	Yếu
4	2256201161350	Vũ Hoàng Danh	28/09/2007	6.7	7.0	8.8	8.0	8.0	7.5	7.6	Khá
5	2256201161351	Thiều Thị Thùy Dung	16/03/2007	5.6	7.8	7.7	7.5	6.1	0.9	5.3	Trung bình
6	2256201161352	Phạm Trường Duy	23/10/2006	5.4	7.8	7.1	7.9	6.2	7.1	6.9	Trung bình
7	2256201161353	Nguyễn Thị Thảo Duyên	12/08/2007	6.2	7.8	8.8	8.8	8.0	8.5	8.0	Giỏi
8	2256201161355	Bùi Thành Đạt	26/09/2007	5.6	6.0	7.3	7.3	6.0	7.0	6.6	Trung bình
9	2256201161358	Trần Phạm Thanh Hải	09/02/2007	6.7	7.9	6.5	9.0	6.4	7.4	7.5	Khá
10	2256201161360	Trần Văn Hậu	27/07/2007	6.6	8.1	8.9	8.9	7.9	8.3	8.1	Giỏi
11	2256201161361	Dương Quốc Hùng	26/04/2007	2.2	2.1	2.0	2.9	2.5	0.0	1.8	Yếu
12	2256201161363	Đông Thị Như Huỳnh	11/06/2007	6.8	8.1	8.9	8.9	7.9	8.9	8.3	Giỏi
13	2256201161364	Nguyễn Hữu Khải	01/12/2007	6.4	6.0	7.3	7.6	6.0	6.9	6.9	Trung bình
14	2256201161365	Nguyễn Phương Chí Khang	06/04/2007	2.0	2.1	2.0	7.4	5.6	0.6	3.2	Yếu
15	2256201161366	Nguyễn Đăng Khoa	21/07/2007	2.2	2.1	2.0	2.8	2.9	0.7	2.0	Yếu
16	2256201161727	Nguyễn Thanh Hiệp	02/06/2007	6.6	8.8	8.8	8.5	8.0	6.4	7.5	Khá

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 02 tháng 02 năm 2024
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái